

**Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diển Nghĩa**

**Tập 535**

**Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư**

**Chuyển ngữ: Hạnh Chơn**

**Biên tập: Bình Minh**

**Thời gian: 12.08.2011**

**Địa điểm: Phật Đà Giáo Dục Hiệp Hội\_HongKong**

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi xuống. Mời quý vị xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 685, hàng thứ tư từ dưới đếm lên, bắt đầu xem từ kinh văn.

“Cộng kỳ oan gia, cánh tướng sát thương, tòng tiêu vi khởi, thành đại khốn kịch”. Bốn câu này là một đoạn nhỏ. Thêm lần nữa đức Phật nói về quả báo để khuyên bảo chúng ta.

Tịnh Ảnh Sớ nói: Bốn câu kinh văn này là “tử thiêu khởi ác”. Thiêu là quả báo, quả báo ở trong tam đồ quá khổ, ở trong tam đồ họ không cam tâm, không tình nguyện. Ý niệm báo thù vô cùng mạnh mẽ, gọi là oan oan tương báo không bao giờ dứt, họ lại tạo nghiệp.

“Cánh tướng sát thương”, căn cứ tư tưởng của sư Vọng Tây: “Thị tắc thiêu sanh sát sanh ác dã”. Bên dưới là chú giải của Hoàng Niệm Tổ: “Người ác ở trong địa ngục hỏa thiêu”, đây là nói ở trong địa ngục họ không giác ngộ, đau đớn cùng cực nên sanh khởi sân nhuế. Không những không hề hối hận, không biết sám hối, mà họ còn sanh oán hận, oán hận đến cực điểm, trong địa ngục cũng có đánh nhau.

Sát thương lẫn nhau, tức là đang bị thiêu đốt, liên tục tạo ác, kết oán thành thù, nên gọi là oan gia, cùng kết oan gia với nhau. Vấn đề này gần đây ở miền bắc có ba vị đồng tu đến thăm tôi, gặp mặt nhưng tôi không quen nên không nói chuyện. Họ để lại một phong thư và 2 đĩa CD cho tôi, tôi đã xem hai đĩa CD, hoàn toàn tương ứng với bốn câu này. Nội dung đĩa CD nói về vấn đề áp vong, linh hồn áp vong này là ai? Là tướng quân tử trận của song phương thời kỳ chiến tranh Trung Nhật. Họ còn đưa cho tôi thêm một phần tài liệu tham khảo nữa, nhưng tôi chưa xem. Khi tôi chưa xem đoạn kinh văn này, nếu đã xem kinh văn cũng nên xem thử phần tài liệu tham khảo đó, không biết tướng quân tên gọi là gì. Một bên là Nhật bản, một bên là Trung quốc, đều chết trận, chết rất thê thảm. Họ nói, hiện nay hai bên vẫn còn đang đánh nhau, hiện nay ở đâu? Ở trong địa ngục, ở trong địa ngục vẫn đang đánh nhau, quý vị xem đáng thương biết bao! Vấn đề này ở trước tôi từng đề cập đến với mọi người, có thể như vậy, tôi tin rằng điều này không phải giả.

Khi chúng tôi còn nhỏ, chiến tranh Trung Nhật bộc phát, chính là biến cố của Lưu Câu Kiều ngày 7.7.1937, năm đó tôi 11 tuổi, nên cũng nhớ được sự việc. 11 tuổi đến 18 tuổi, 8 năm kháng chiến, suốt tám năm chúng tôi không có chỗ ở cố định, bốn ba khắp nơi! Chạy trốn khắp nơi, ngày ngày đều chạy nạn, khổ không sao tả xiết, nên thường nằm mơ thấy đánh nhau, vẫn đang chạy nạn, hạt giống nghiệp thức trong A lại da mạnh đến nhường nào.

Tôi đã học Phật, ra đi giảng kinh, đại khái khoảng mười năm đầu vẫn còn thấy những giấc mơ này, có khi trong mơ vẫn mơ thấy vấn đề này, nhưng hai ba mươi năm gần đây không còn nữa, giấc mơ này mới không còn nữa. Quý vị xem, chiến tranh kết thúc trong vòng 20 năm, chúng ta vẫn thường mơ thấy chiến tranh. Những người chết trên chiến trường, chết trận, chết rồi nhưng bản thân họ không biết đã chết, nên hồn của họ vẫn đang đánh nhau, không bao giờ dứt, khi nào giác ngộ? Hai vị tướng quân này coi như không tặc, họ đã giác ngộ, tìm đến những người tu hành trong nhà Phật để cầu siêu độ, nói ra tình trạng hiện nay của họ. Ở trong địa ngục rất khổ, vẫn sanh tâm sân nhuế, vẫn làm những công việc sát hại, sát thương lẫn nhau. “Tức ở trong sự thiêu đốt”, thiêu đốt ở đây chính là trong địa ngục, ở trong địa ngục vẫn tạo ác nghiệp, kết oán thành cừ, điều này quả thật không bao giờ dứt. Nên trong kinh gọi là oan gia, cùng nhau kết oan gia.

Chúng ta xem tiếp đoạn sau: “Trả nợ lẫn nhau”, A giết B, B lại giết A, nên gọi là tương sát lẫn nhau. Trong ác nghiệp không có gì nặng hơn điều này, quả báo trong địa ngục không có gì thâm hơn điều này. Bởi thế cuối cùng cả hai vị tướng quân này đều giác ngộ, hy vọng hòa bình, hy vọng nhân gian mãi mãi không có chiến tranh, cầu quy y, cầu siêu độ, đều muốn đến thế giới Cực Lạc. Hai vị tướng quân này rất nhân từ, để cho thuộc hạ của họ vãng sanh trước, để cho binh sĩ của họ vãng sanh trước, sau cùng mới đến họ vãng sanh, đúng là tấm lòng của Bồ Tát! Không phải họ cầu mình được độ trước, bản thân họ hiểu, liền đem những đạo lý này nói lại cho thuộc hạ mình nghe, để họ cùng đến nghe kinh, để họ đến tiếp nhận siêu độ. Tôi xem được một đĩa CD như vậy, cả hai bên Trung Nhật đã tạo nên tội nghiệp quá nặng!

Bên dưới nói: “Tùng vi chí trước”, vi là nhỏ, xung đột rất nhỏ, nhỏ không đáng để gây ra xung đột, nhưng càng diễn biến càng kịch liệt, diễn biến lớn thành chiến tranh. Trong đại chiến tranh, chúng sanh vô tội bị hại biết bao nhiêu? Trách nhiệm này người phát khởi chiến tranh phải chịu.

Chúng ta từng xem CD Đường Thái Tông áp vong, ông là một vị đế vương được lịch sử đánh giá rất tốt, cũng đọa địa ngục, vì sao vậy? Vì chiến tranh đánh trận giết người quá nhiều. Ông làm vua rất yêu thương nhân dân, là một nhà chính trị giỏi, trị vì thời Trinh Quán. Bất quá ở trong địa ngục chịu khổ ít hơn một chút mà thôi, nhưng vẫn phải chịu quả báo, giống như chính ông nói: Đế vương tạo nghiệp địa ngục cũng

phải chịu quả báo, để vương tạo nghiệp địa ngục không thọ quả báo, làm gì có đạo lý này!

Nghiệp báo sát thương đại quy mô này, đích xác chỉ có những người đó mới có thể làm được, người thường không làm được, người bình thường giết người có hạn. Đây là đại quy mô, mấy mươi vạn, mấy trăm vạn người thương vong, đều là ý niệm của một mình quý vị tạo nên. Nếu ý niệm này không có quả báo, vậy thì định luật nhân quả sẽ bị lật đổ. Gần đây chúng ta nhìn thấy những tình huống này, thật sự có! Không phải giả.

“Nên nói, từ nhỏ khởi lên, thành sự khốn kịch lớn”, kịch là hết sức, là kịch liệt, là nhiều, là tăng, có rất nhiều ý nghĩa như vậy. “Ác hành không dừng”, tội càng thêm tội, khổ càng thêm khổ, đó chính là trở thành khó khăn lớn, tạo ra tai họa sâu nặng. Bởi thế trong kinh nói thành bị kịch khốn khó lớn lao. Ngụy Dịch lại nói làm lâu dài về sau là bị kịch lớn”, là bản dịch của Khương Tăng Khải. Tịnh Ảnh Sớ nói: Thân chịu lao khổ, khổ tăng lên không ngừng, gọi là bị kịch lớn lâu dài. Sát đạo dâm vọng, nó không phải chỉ có một loại, nó có sự liên đới. Những điều này nối kết nhau, chính là tội nghiệp địa ngục vô cùng nặng.

Quý vị thấy họ cầu siêu độ, đây là vị tướng quân Nhật bản nói, ông nói: Còn có rất nhiều phụ nữ bị họ giết chết. Trước khi những phụ nữ này bị giết, họ đều bị hiếp dâm, sau đó mới giết chết, tội này nặng biết bao! Hiện nay thay họ đến cầu siêu độ, họ nói những người này rất đáng thương. Lúc đó giết người không biết, đọa vào địa ngục mới hối hận, nhưng hối hận cũng đã muộn.

Chúng ta xem tiếp phần kinh văn: “Giai do tham trước tài sắc, bất khăng thí huệ, các dục tự khoái, vô phục khúc trực, si dục sở bách, hậu kỹ tranh lợi, phú quý vinh hoa, đương thời khoái ý, bất năng nhẫn nhục, bất vụ tu thiện, uy thế vô kỷ, tùy dĩ ma diệt. Thiên đạo thí trưng, tự nhiên củ cữ, quỳnh quỳnh chung chung, đương nhập kỳ trung, cô kim hữu thị, thống tai khả thương”.

Đoạn kinh văn này lại nói rõ ràng về nhân ác của ba độc, khuyến cáo giáo huấn nhiều lần. Khuyến cáo là răn đe, giáo huấn là dạy bảo, nhưng người thế gian như thế nào? Họ lại cứ thích ba loại này, là tham sân si, mấy ai không có tâm tham? Mấy ai không nổi nóng? Gốc của tham sân là ngu si, nếu họ có trí tuệ sẽ bằng lòng buông bỏ, không tạo nghiệp này, không thọ những quả báo này. Chính là vì ngu si, ngu si là gì? Là mê, mê mất tự tánh, bởi thế khởi tâm động niệm, ngôn ngữ tạo tác đều trái với tánh đức.

Tự tánh là gì? Tự tánh là bản thiện. “Nhân chi sơ, tánh bản thiện”, bản thiện là gì? Ngũ thường là bản thiện, ngũ luân là bản thiện, tứ duy bát đức là bản thiện. Trong giáo dục Phật giáo, Tam quy, ngũ giới, thập thiện là bản thiện; Lục hòa, lục độ là bản

thiện; 10 nguyện Phổ Hiền, 48 nguyện của Phật Di Đà là bốn thiện. Những gì trong Phật pháp nói thâm sâu hơn, rộng lớn hơn, thấu triệt hơn so với giáo dục truyền thống nói. Nhưng những điều này bất luận là thế pháp hay Phật pháp, người bây giờ đều không học, người bây giờ đều không tin. Họ tin tưởng điều gì? Tin vào sát đạo dâm vọng, tin vào tham sân si mạn nghi, tin vào những điều này. Họ không tin vào nhân quả, không tin có đời sau, không tin có báo ứng, bởi thế người bây giờ thích gì làm nấy, họ không ái ngại điều gì cả. Không ái ngại điều gì phải chăng không có báo ứng? Báo ứng ngay hiện tiền.

Mấy năm gần đây, đại khái là hai ba năm lại đây, trên trái đất này phát sinh rất nhiều hiện tượng khác thường, thông thường người ta nói là thiên tai tự nhiên, nó xảy ra rất nhiều! Hầu như mỗi ngày đều có vài lần, tháng trước có hơn 170 lần. Tôi đoán tháng này rất có thể hơn 200 lần, hơn nữa thiên tai đều rất nghiêm trọng. Người học Phật chúng ta nhìn thấy vấn đề này, có suy nghĩ gì? Đây là ông trời đưa ra lời cảnh báo, dự báo trước của trận thiên tai lớn, hy vọng quý vị nhanh chóng quay đầu. Chỉ cần còn một hơi thở quay đầu vẫn kịp, hơi thở đã dứt quay đầu thì đã muộn. Thật sự sám hối, đoạn ác tu thiện, cải tà quy chánh, đoạn chánh tâm niệm, điều này ở trước chúng ta có nói đến. Khởi tâm động niệm là luân lý đạo đức, là ngũ giới thập thiện, tâm niệm này là đoạn chánh. Quý vị học Phật, tuyệt đối không nên lơ là Đệ Tử Quy, Cảm Ứng Thiên, cho rằng đây là những thứ nhỏ nhặt, không đáng trân quý, như vậy là sai, là đang hại bản thân mình thâm trọng. Trong đời này bất luận quý vị dụng công như thế nào, tinh tấn như thế nào, vì không có nền tảng vững chắc\_cũng giống như chúng ta vun trồng thực vật vậy, cây này không có rễ, dù cho ngày ngày vun bón, ngày ngày tưới nước nó vẫn không mọc được, không thể nở hoa, cũng không thể kết trái, vì sao vậy? Vì nó không có rễ. Quý vị cần khổ suốt một đời, đến sau cùng không đạt được kết quả, nhưng vẫn không biết mình sai ở chỗ nào.

Chúng ta lãnh hội quan sát tỉ mỉ, vì sao người ngày xưa, bất luận là tại gia hay xuất gia đều tu hành rất thành tựu? Thành tựu đều rất cao, thông thường khoảng năm năm đã có thành tích rất khả quan, người bây giờ không có. Học 30 năm, học 40 năm, vẫn là ngu si mê muội. Nghe kinh cũng không ít, học được cũng không ít, thậm chí bản thân cũng lên bục giảng nói rất lưu loát, cũng viết sách, trước tác, nhưng tập khí phiền não vẫn chưa đoạn, nghe ngôn luận của họ vẫn còn oán trời trách đất. Phật Bồ Tát có lỗi với họ, ông trời có lỗi với họ, tự cho mình giỏi, tự cho rằng rất tinh tấn, tập khí phiền não tăng trưởng theo từng giờ. Nó không giảm nhẹ, mà còn tăng trưởng, vì chưa buông bỏ dục vọng. Đây là điều chúng ta cần phải phản tỉnh và kiểm điểm một cách sâu sắc, rốt cuộc chúng ta sai ở điểm nào? Quan niệm học tập chúng ta sai, đi sai đường, không đi vào con đường chánh. Nghiên cứu kinh giáo, nhưng lại đi trên con đường học thuật, nghiên cứu Phật học. Chính là nói có nghiên cứu, có hiểu nhưng không có hành trì. Chư vị cổ đức nói: hiểu mà không hành là giả, không phải thật.

Chư Phật Bồ Tát dạy chúng ta, chư vị tổ sư dạy chúng ta, hiểu và hành phải tương ứng, mới thật sự khế nhập, mới thật sự hiểu được những điều mình đã học.

Giải ngộ, tức là chúng ta nghe nhiều, đọc nhiều là giải ngộ, giải ngộ là gì? Là cảnh giới ngộ của người khác đưa ra để chúng ta cùng chia sẻ, chúng ta hiểu được, tâm sanh hoan hỷ, nhưng rốt cuộc là của người khác không phải của mình, mình không được lợi ích. Nếu chúng ta thực hành những gì mình biết, biến thành cuộc sống của mình, biến thành công việc của mình, biến thành nguyên tắc xử sự đối nhân tiếp vật của mình, lâu ngày liền hoát nhiên đại ngộ. Ngộ đó là gì? Ngộ chính là những gì quý vị hiểu, thật sự thấu triệt, bây giờ nghe chưa thật sự hiểu, chỉ hiểu được lơ mơ. Thật sự hiểu là quý vị đã khế nhập cảnh giới. Đến lúc nhập vào cảnh giới, sanh tâm đại hoan hỷ, gọi là hoát nhiên đại ngộ, mình tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật. Bản thân quý vị khế nhập vào cảnh giới của Như Lai, lúc này là thật sự minh bạch, là cảnh giới tự mình chứng được. Cảnh giới thân chứng và cảnh giới mà mình quen thuộc, hoàn toàn tương ứng, gọi là hoan hỷ. Quá khứ đọc rất thuần thục những kinh điển nói về thế giới tây phương Cực lạc, đọc mấy mươi lần, mấy trăm lần. Như vậy khi quý vị nói đến thế giới Cực Lạc thuộc như lòng bàn tay, tuy quý vị chưa từng đến. Đến một ngày nào đó thật sự đến thế giới Cực Lạc, đó gọi là thân chứng. Quý vị chưa đến thế giới Cực Lạc, đây là chỉ nghe nói, là lời truyền miệng, hai mùi vị không giống nhau! Bởi thế sau tín giải phải có hành, phải có chứng. Thời đại chúng ta học Phật chỉ dừng lại ở tín giải; tin và lý giải nhưng ở sau không có hành, hành không có đương nhiên cũng không có chứng. Chứng là nhập vào cảnh giới, là thật sự minh bạch. Chúng ta không thực hành những gì mình đã học được, cần phải thực hành nó, vì sao vậy? Tất cả là tánh đức của mình. Chư vị tổ sư chia sẻ với chúng ta là tu đức của họ, Phật Bồ Tát khai thị cho chúng ta là tánh đức, các ngài đã kiến tánh. Ngôn ngữ và thị hiện của các ngài đều từ trong tánh đức tự nhiên hiển lộ ra, đương nhiên không giống nhau.

Ngày nay điều mà chúng ta không bằng người khác, người khác may mắn, họ sanh vào trung quốc. Trung quốc ở đây là trung quốc trong kinh Phật nói, là đất nước trung đạo, khu vực Phật pháp thịnh hành gọi là trung quốc. Cần phải hiểu ý nghĩa này, không phải trung quốc trên trái đất này, là trung quốc của kinh Phật, nó chỉ chung cho một khu vực Phật pháp vô cùng hưng thịnh, người tu hành rất động, đây gọi là trung quốc. Trái với trung quốc là biên địa, biên địa chính là nơi không có Phật pháp, nơi Phật giáo rất suy yếu, gọi là biên địa. Phật pháp đặc biệt là chỉ đại thừa, tiểu thừa không được, trong mắt đại thừa thì tiểu thừa đều là biên địa. Họ chưa nhập vào trung đạo, nghiêng về một bên. Tiểu thừa nghiêng về chân đế, phàm phu nghiêng về tục đế, Bồ Tát chân đế và tục đế là một không phải hai, đây gọi là trung đạo. Bởi thế học rồi, họ thật sự có lợi ích, thật sự được pháp hỷ, trong pháp hỷ sung mãn trí tuệ phước đức. Trong pháp hỷ không có trí tuệ, không có phước đức, pháp hỷ đó là giả, chỉ được thời gian ngắn, không duy trì lâu dài được. Trong pháp hỷ có trí tuệ, có phước đức.

Chúng ta quy y Phật nhị túc tôn. Túc là đầy đủ, nhị chính là trí tuệ và phước đức, hai thứ này đều viên mãn. Vì sao chúng ta học Phật? Là vì cầu trí tuệ viên mãn, phước đức viên mãn. Bởi thế Đức Phật đối với vấn đề này từ bi đến tột cùng, không mệt chán khi nhiều lần giáo huấn chúng ta.

Đều do tham trước tài sắc, cầu nhiều không biết đủ gọi là tham, giữ chặt tâm tham lam gọi là trước, tham đắm tài sắc. Kinh Bảo Tích nói rằng: Tà niệm sanh tham trước, tham trước sanh phiền não. Gốc của phiền não là tà niệm, tà niệm là quan niệm sai lầm, thấy sai, nghĩ sai về chân tướng sự thật. Cũng may trong thời hiện đại này có các nhà khoa học phương tây, tôi cảm thấy họ đã thức tỉnh, có rất nhiều người đều đang nghiên cứu về vấn đề ý niệm. Ngày xưa họ không lý giải lắm về vấn đề này, chỉ chuyên môn nghiên cứu về vật chất, nên gọi là nhà vật lý học.

Chúng ta cũng tin rằng, các nhà vật lý học nghiên cứu đến nay, hầu như cảm thấy vật lý không thể giải quyết được vấn đề. Phát hiện sức mạnh ý thức vô cùng lớn mạnh, phát hiện vật chất là do ý niệm hình thành. Bởi thế ý niệm có thể thay đổi vật chất, đây là phát hiện mới. Phát hiện này vào 3000 năm trước, Đức Thế Tôn đã nói trong kinh điển đại thừa một cách rất tường tận, rất thấu triệt. Nhưng ngày nay bị một số người xem như là Tôn giáo, cho rằng là mê tín, không tiếp xúc nó.

Hiện nay khoa học nghiên cứu kết luận, tương đồng với những gì trong kinh Phật nói, nên giá trị của Phật giáo đại thừa được nâng cao, đây là một việc tốt. Những hiện tượng đang diễn ra trước mắt chúng ta, nhất định phải có năng lực giải quyết, đây là lìa khổ được vui mà Phật pháp nói. Đức Phật dùng phương pháp gì giúp hết thảy chúng sanh lìa khổ được vui? Cần phải ghi nhớ điều này, phải lãnh hội tường tận, Đức Phật dùng cách dạy học.

Lúc Đức Phật còn tại thế, suốt 49 năm không có ngày nào ngài lơ là việc dạy học, hầu như là tranh thủ từng giờ từng phút, không muốn lãng phí thời gian. Chưa hề thấy trong kinh ghi chép Đức Phật có nghỉ một ngày nào, ngày hôm nay không dạy, không có, hoàn toàn không thấy. Trong kinh này Đức Phật dạy chúng ta: Đức Phật A Di Đà ở thế giới Cực Lạc giảng kinh dạy học không hề nghỉ ngơi.

Người ở thế gian chúng ta dùng là nhục thân, trong tất cả thân, thân máu thịt này là thân xấu xa nhất, nó cần ăn uống, cần ngủ nghỉ. Ăn uống và ngủ nghỉ đều có tác dụng phụ, tác dụng phụ rõ ràng nhất là chúng ta biến thành già yếu dần. Có những hoạn nạn như bệnh chết, mà chúng ta không sao tránh khỏi. Thân người ở thế giới Cực Lạc, không phải là nhục thân, mà là thân pháp tánh. Hoàn cảnh sống là cõi pháp tánh, không phải cõi đất bùn như chúng ta hiện tại. Thân pháp tánh không cần ẩm thực, không cần ngủ nghỉ. Vĩnh viễn không yếu, không biến, không già, không có sanh tử, thân này rất tốt! Thân của Phật A Di Đà, tất cả những người vãng sanh đều giống như thân của Phật vậy, không cần ăn uống, không cần ngủ nghỉ. Hay nói cách khác, nghe

kinh dạy học, từ khi quý vị sanh đến thế giới Cực Lạc, nghe kinh mãi cho đến khi thành Phật, ngày ngày đều học như vậy. Chúng ta ở đây học là phải nghỉ ngơi, còn thế giới Cực Lạc học không nghỉ. Không những tu học ở thế giới Cực Lạc của Phật A Di Đà không hề nghỉ ngơi, mà ở đó chỉ có một ánh quang minh, không có ngày đêm.

Nếu chúng ta hiểu được tình trạng thực tế này, vì sao ở đó thành tựu dễ dàng như vậy, trong một đời nhất định chứng được vô thượng bồ đề? Do hoàn cảnh tu học tốt. Thầy giáo là Phật A Di Đà, Phật Di Đà là “Phật trung chi vương, quang trung cực tôn”, đây là vị thầy giỏi nhất trong các vị thầy giỏi. Chúng ta được theo học vị thầy này, quả là may mắn biết bao, khó được biết bao! Cơ hội này bây giờ chúng ta đã gặp được, nếu chúng ta bỏ qua cơ hội này, tôi hỏi quý vị tội này có lớn chăng? Hết thầy Bồ Tát muốn cầu mà không cầu được, quý vị gặp rồi lại không chịu học, lỡ là, đây là tội lỗi. Vãng sanh thế giới Cực Lạc không khó, những điều kiện ở đó cần, chúng ta đều có thể làm được, vậy tại sao không chịu làm?

Quốc sư Hiền Thủ, đại sư Thanh Lương đều là người minh tâm kiến tánh. Chúng ta đọc Vọng Tận Hoàn Nguyên Quán của quốc sư Hiền Thủ, trong này đưa ra bốn điều kiện quan trọng, là tứ đức, là điều không thể thiếu trên con đường tu hành chứng quả. Thứ nhất là: “Tùy duyên diệu dụng”, hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức, công đức này chính là diệu dụng. Hiện nay một số người trong xã hội tùy duyên, tùy duyên họ tạo nghiệp, tùy duyên họ đang tạo nghiệp địa ngục, như vậy thì không còn diệu nữa, tương lai họ chịu là gì? Ba đường ác. Bởi thế Phật Bồ Tát dạy chúng ta tùy duyên phải diệu dụng, diệu dụng là gì? Không tạo nghiệp, tùy duyên không tạo nghiệp. Chẳng những không tạo ác nghiệp, đến thiện nghiệp cũng không tạo, vì sao vậy? Vì thiện nghiệp sanh vào ba đường lành, không tương ứng với thế giới Cực Lạc, như vậy là không diệu dụng. Tạo thì phải tạo, nhưng cả hai bên thiện ác đều không đứng vào, cũng chính là không phân biệt không chấp trước, đây là gì? Đây gọi là tịnh nghiệp. Quả báo của tịnh nghiệp trong lục đạo không có, quả báo ở đâu? Quả báo ở thế giới Cực Lạc, trong tâm quý vị chỉ có Phật A Di Đà, chỉ có thế giới tây phương Cực Lạc. Chúng ta làm tất cả điều lành, đoạn ác tu thiện, vì sao vậy? Tất cả đều vì thế giới Cực Lạc. Công đức tôi làm những việc tốt, đoạn ác tu thiện, hồi hướng về thế giới Cực Lạc, nâng cao phẩm vị của mình, đây gọi là tịnh nghiệp, không thể không hiểu đạo lý này! Ngày này chúng ta đoạn ác, ngày nay chúng ta tu thiện là vì Phật A Di Đà, tuân thủ giáo huấn của Phật A Di Đà, đây là tu hành, tu điều gì? Tu tâm thanh tịnh của mình, tu tâm bình đẳng của mình. Nếu không tiếp xúc với người, không tiếp xúc cảnh giới bên ngoài, thì quý vị tu thanh tịnh bình đẳng ở đâu? Tu với tất cả hữu tình chúng sanh, đó là hay nhất, vì sao vậy? Hoàn cảnh phức tạp, nếu tu hành ở đây thật sự đoạn tận được tâm tốt xấu, dùng tâm bình đẳng đối đãi với người, không phải tôi thích cái này, không thích cái kia, như vậy không được. Những thứ đó là tập khí phiền não, phải đoạn tận nó, đoạn tận, phải thường tiếp xúc, trong khi tiếp xúc rèn luyện dần, thật sự không còn ý niệm này, không còn ý niệm tốt xấu, thật sự lấy tâm bình đẳng đối nhân

tiếp vật. Giống Phật A Di Đà, thực hành trong cuộc sống sinh hoạt hằng ngày, thật tu thật hành trì, đó chính là câu thứ hai: “oai nghi hữu tắc”. Ta khởi tâm động niệm có quy củ, ngôn ngữ hành vi cũng có quy củ, quy củ này là gì? Trong Phật pháp như vừa mới nói, khi Tịnh tông học hội thành lập, đã đề xuất năm khoa mục: Tịnh Nghiệp Tam Phước, Lục Hòa Kính, Tam Học, Lục Độ, Thập Đại Nguyên Vương. Tôi đưa ra năm khoa mục này, năm khoa mục này chính là quy củ của chúng ta. Chúng ta làm người trong đời này, khởi tâm động niệm không rời khỏi năm phạm vi này, đều có thể tương ứng với nó. Ngày hôm nay ta thật sự đã học Phật, không rời Phật A Di Đà, không rời Đức Thế Tôn. Những gì Phật dạy, tôi đều y giáo phụng hành, đây gọi là học Phật. Nếu vứt bỏ những thứ này, đó gọi là Phật học, không phải học Phật, đó gọi là Phật học. Phật học là nghiên cứu giáo huấn của Phật như một loại học thuật của thế gian, không liên quan đến nhân quả báo ứng và tư tưởng cuộc sống của mình, đây gọi là Phật học.

Người học Phật thật sự, thái độ của họ vô cùng trong sáng, câu thứ ba là tâm thái của người học Phật trong ngoài nhất như. Bên ngoài “nhu hòa”, nhu thuận, hòa mục. Nhu thuận nghĩa là họ có thể hằng thuận chúng sanh, sống hòa thuận với tất cả chúng sanh. Hòa mục và hài hòa khác nhau, ý nghĩa của hòa mục thâm sâu, trong mục có tình thân, gọi là thân hòa, hòa mục là thân hòa. Hài hòa vẫn có khoảng cách, hòa mục không có khoảng cách. Hòa mục là gì? Anh em chị em, cha con, anh em, chị em hòa mục. Hài hòa là người ngoài, xóm làm xung quanh họ có khoảng cách. Đối với tất cả mọi người đều giống như anh em chị em của mình vậy.

“Chất trực”, chất trực là chân tâm, đây là bản chất. Bản chất là trực tâm, trực tâm là đạo tràng, trực tâm chính là tâm chân thành, không có chút hư ngụy nào. Đây là gì? Đây là Phật Bồ Tát. Nếu chúng ta không dùng tâm này đối với người, như vậy là chúng ta không có học Phật. Người ta gạt mình, mình lấy tâm chân thành đối đãi họ, quý vị nói là vì sao? Ta học Phật, họ không học Phật, họ trôi lăn trong luân hồi lục đạo. Tâm họ đang gạt chúng ta là tâm luân hồi, họ tạo nghiệp luân hồi, còn chúng ta muốn đến thế giới Cực Lạc, tâm luân hồi không đến được thế giới Cực Lạc. Ta cần phải buông bỏ tâm luân hồi. Như Chư Phật Bồ Tát ứng hóa ở thế gian, chúng sanh dùng tâm hư vọng đối với Phật, nhưng Phật dùng chân tâm đối với chúng sanh. Chúng ta học theo ai? Phải hiểu rõ ràng minh bạch.

Thiên tai nhiều như vậy, mọi người đều sợ hãi. Người học Phật không có thiên tai, nhưng người nghiên cứu Phật học có thiên tai, còn người học Phật không có thiên tai. Chưa từng nghe nói Đức Thế Tôn gặp thiên tai, chưa từng nghe nói thế giới Cực Lạc có thiên tai, nên người học Phật không có thiên tai. Ý nghĩa của câu này rất thâm sâu, khi nào quý vị mới thấu suốt được? Thật sự học Phật liền có thể thâm thấu, không phải là học giả, phải học thật, quý vị sẽ hoát nhiên hiểu rõ ý của câu này.

Mọi lúc mọi nơi, chúng ta đều phải đi theo giáo huấn của Phật, như vậy là đúng. Nếu đi theo thế tục là sai, thế tục là trôi lăn trong luân hồi lục đạo. Phật Bồ Tát ở trong luân hồi lục đạo, nhưng không bị trôi lăn trong luân hồi lục đạo, cho nên trong lục đạo không có nhân của lục đạo, đương nhiên cũng không có quả của lục đạo. Thiên tai ập đến, một thiên tai lớn ập đến, người học Phật cũng chết, người không học Phật cũng chết, người học Phật cũng chết, đều chết hết, đều chết nhưng không giống nhau! Thực tế mà nói, chết là thân thể chết, nhưng người đó có chết chăng? Không chết! Họ thay một tầng không gian. Người không học Phật đi về đâu? Họ đọa vào ba đường ác, còn người học Phật thì sao? Người tu Tịnh độ đều đến thế giới Cực Lạc, người không tu Tịnh độ thông thường đều lên cõi trời. Thiên tai giáng xuống, họ đều thai lên cõi trời, phước báo lớn hơn hiện tại, an vui hơn hiện tại, đây là chân tướng sự thật. Chúng ta thật sự hiểu rõ ràng minh bạch rồi, mới biết Phật pháp quả thật không thể nghĩ bàn, Phật pháp quá thù thắng, quá tốt. Người không học Phật ở trong thế giới ngày nay, trong tâm bàng hoàng, không nơi nương tựa, nên họ sống trong sự lo lắng, nghi hoặc, bất an, sợ hãi. Thông thường người ta đều sống trong trạng thái này, nên rất nhiều người đều có chứng bệnh trầm cảm, nguyên nhân là ở đây.

Nếu như giáo huấn của kinh điển Tôn giáo, mỗi tôn giáo đều có, người thật sự học Phật đang giảng giải kinh điển. Mọi người đều có thể cùng nhau học tập, tâm sẽ định. Tâm định, tâm bình thường, gọi là đoan chánh tâm niệm. Tâm niệm đoan chánh tự nhiên đoạn ác tu thiện, cải tà quy chánh, không cần khuyên, tự nhiên như vậy. Nhân này tốt, quả báo của nhân này có thể hóa giải thiên tai trên địa cầu. Tuy không thể hóa giải toàn bộ, cũng giảm nhẹ đi rất nhiều, động đất cấp chín biến thành cấp ba, giảm nhẹ rất nhiều.

Điều này hiện nay các nhà khoa học đã khẳng định, họ xuất bản rất nhiều sách, rất nhiều báo cáo, chứng minh trong kinh Đức Phật nói: “tất cả pháp từ tâm tưởng sanh”, khoa học đã khẳng định. Bởi thế tâm chúng ta tốt, ý niệm tốt, ngôn ngữ tốt, thái độ tốt, hành vi tốt, thế gian xung người này là người tốt, trong Phật giáo gọi là Phật tử. Đây là điều kiện để chúng ta tu hành tương lai trở thành Bồ Tát, thành Phật. Những điều kiện này hiện nay quý vị đã đầy đủ, cố gắng tu, cố gắng nuôi dưỡng. Nếu căn tánh sắc bén khoảng 10 năm sẽ có thành tựu, căn tánh kém hơn một chút khoảng hai ba mươi năm chắc chắn có thành tựu, vì sao không thực hành? Những khuyết điểm này, những cảm kị này phải xả bỏ hết, đó chính là phải buông bỏ tài sắc, là thứ nghiêm trọng nhất, phiền phức nhất. Tài chỉ tiền tài vật chất, sắc là sắc tình, chỉ tình dục giữa nam và nữ, những thứ này phải buông bỏ, nó không phải điều tốt, đi theo sau chính là địa ngục vô gián.

Gia Tường Sớ nói: “Hoặc tham tài, hoặc thích mĩ mai châm biếm. Lại nói: Đều do tham trước mà xuất hiện tai họa tam độc. Tham trước vinh hoa, tham niềm vui hiện tại mà tạo ác”. Hiện tại có thể được giàu có, do đời trước tu được nhân thiện, đời này

duyên thành thực, quả báo liền hiện tiền. Quả báo hiện tiền không phải chuyện xấu, nếu như ta không có trí tuệ mới biến thành việc xấu. Có trí tuệ là việc tốt, không có trí tuệ là việc xấu. Có trí tuệ, gần với tánh, là thiện; Không có trí tuệ, gần với ác, như vậy liền biến thành nhân ác. Có trí tuệ, tất cả những gì họ có đều cùng hưởng với tất cả chúng sanh.

Bồ Tát nhất định để chúng sanh hưởng phước trước, không đặt mình lên hàng đầu. Đặt người khác lên hàng đầu, mình ở sau cùng. Từ nhỏ chúng tôi thường nhìn thấy, thời kỳ kháng chiến và sau thời kỳ kháng chiến, chúng tôi là học sinh lưu vong được quốc gia nuôi dưỡng. Lúc đó quốc gia tổ chức rất nhiều trường trung học, thuộc bộ giáo dục quản lý, quốc gia trực tiếp quản. Nguồn gốc của học sinh đều là nhà cửa tan nát trong khi chiến tranh, những đứa trẻ không nơi nương tựa. Quốc gia tập hợp những học sinh này lại, tổ chức thành lớp học, tất cả phí dùng trong sinh hoạt đều do quốc gia phụ trách, hoàn toàn là phí của nhà nước, gọi là trường trung học quốc lập. Sau khi kháng chiến thắng lợi liền phế bỏ, không còn nữa.

Lúc đó hiệu trưởng của chúng tôi là ông Chu Bang Đạo, tuổi về già ở Đài Loan. Lúc đó trường học chính là một đại gia đình, bạn học là anh em chị em, thầy cô giáo như cha mẹ chúng ta. Những việc mà cha mẹ nên làm, thầy cô giáo đều phải phụ trách. Nên lúc đó tình cảm bạn bè và thầy trò ở trường, còn thâm sâu hơn tình cảm cha mẹ anh em trong gia đình mình, vì sao vậy? Bạn đồng cam cộng khổ, mọi người phải quan tâm giúp đỡ lẫn nhau, hiệu trưởng của chúng tôi là Bồ Tát. Nhà trường thường tiếp nhận cứu tế, những y phục vật dụng đưa đến trường, bản thân thầy giáo, bản thân hiệu trưởng cũng có con, hình như ông có bốn năm người con, đứa con thứ ba của ông học cùng lớp với tôi. Khi những vật phẩm này đến, trước tiên là phân chia cho học sinh, chia xong còn dư lại mới chia đến phần con của thầy. Lúc đó cũng là đồng học, cũng cùng học với chúng tôi, nhưng họ khi nào cũng được sau cùng, đồng học luôn đứng đầu. Thầy đại công vô tư, nên chúng tôi rất tôn trọng ông, hiệu trưởng thương học trò hơn thương con cái mình. Bởi thế con cái thầy thường oán thán trước học sinh chúng tôi, họ nói: Số mạng họ không tốt mới làm con cái của thầy, làm học trò của thầy tốt biết bao! Luôn ưu tiên học sinh. Chúng tôi mãi mãi cảm ân thầy, vĩnh viễn không quên thời gian gian khổ lúc đó. Bởi thế giữa bạn học với nhau thân như anh em chị em, đây là do kháng chiến tạo thành. Chúng tôi đã từng thời gian không dài, khoảng hai năm sống trong đại gia đình này, học được rất nhiều về đạo lý làm người làm việc, thầy giáo dẫn đầu làm gương.

Con người chỉ cần tâm công bằng, quả thật thường nghĩ đến người khác, nếu bản thân còn có thể vượt qua, thì nên toàn tâm toàn lực giúp người khác. Nếu không tiếp thu nền giáo dục này, không nhìn thấy những chân tướng sự thật này, tức lúc đó thầy làm gương cho chúng ta noi theo. Ban đêm học sinh đi ngủ, ngủ rất thoải mái, thầy giáo không thoải mái, mỗi tối ít nhất đến kiểm tra phòng ngủ học sinh hai lần. Có khi

học sinh ngũ không ngon, mền rơi xuống đất, nửa đêm thầy giáo phải đi đắp mền cho chúng. Đặc biệt là những học sinh nhỏ tuổi, những học sinh còn nhỏ như lớp sáu lớp bảy, vẫn chưa biết chăm sóc bản thân, thầy giáo này rất vất vả. Chúng tôi tự thân chúng kiến, đích thực thầy giáo đã xem học sinh như con cái của mình, chăm sóc vô cùng chu đáo, ông có lòng thương yêu. Hiện tượng này xã hội bây giờ không nhìn thấy, cha mẹ ruột chăm sóc con cái không bằng trước đây thầy giáo chăm lo cho chúng tôi. Thế nên không ai không cảm ân, mãi mãi không bao giờ quên.

Bên dưới nói, đây là nền giáo dục không tốt, tâm hành của họ trái với tự tánh, không chịu bố thí, không chịu lấy tài vật bố thí cho người. Không chịu giúp người, không chịu quan tâm người khác. Hiện nay gia đình không dạy con cái nữa, xã hội tương lai không còn hiền nhân. Hiện nay nhà trường chỉ dạy học thuật, không dạy luân lý, chỉ dạy quý vị đọc sách, không dạy phải làm người như thế nào. Chúng tôi gặp rất nhiều nhà xí nghiệp, công ty tìm không ra nhân tài.

Mỗi năm tốt nghiệp, tốt nghiệp đại học, tốt nghiệp thạc sĩ, tốt nghiệp học vị tiến sĩ rất nhiều, vậy tại sao nói không có nhân tài? Họ không biết làm người. Họ biết làm việc, không biết làm người, công ty không cần họ. Ông chủ công ty hy vọng họ biết làm người, lại có thể làm việc, như vậy là tốt nhất. Hạng tiếp theo là biết làm người nhưng không giỏi làm việc cũng được, họ vẫn đồng ý mời những người này. Họ không cần những người biết làm việc mà không biết làm người.

Thế nên trong thời kỳ kháng chiến, thật sự tiếp thu được truyền thống luân lý đạo đức, nền giáo huấn âm áp. Chính là hai năm quốc lập trong thời kỳ kháng chiến, đây là tự thân lãnh hội, cảm nhận được sự thương yêu chăm sóc của thầy. Chăm sóc thương yêu của hiệu trưởng hơn cả cha mẹ, đồng học quan tâm chăm sóc lẫn nhau còn hơn anh em chị em. Giống như hiệu trưởng của chúng tôi, trong xã hội này không tìm được người thứ hai. Ở Đài Loan ông từng làm thứ trưởng bộ chánh vụ khảo tuyển, nghĩa là phó bộ trưởng. Chính phủ cấp cho gia đình ông điện thoại, và một chiếc xe hơi, ông sử dụng như thế nào? Việc của cá nhân ông không sử dụng điện thoại này, lãng phí tiền của quốc gia. Gọi điện thoại riêng liền đến đầu hẻm gọi điện thoại công cộng, ông chính là người như vậy. Không đi làm việc công, là không dùng xe, tiết kiệm ít dầu cho quốc gia, ông chỉ đi xe buýt. Nên những người con của ông khi gặp tôi đều nói, đầu óc ông ta rất ngoan cố, quốc gia cấp cho ông, không phải để ông dùng sao? Vì sao còn phân biệt rõ ràng như vậy? Ông rõ ràng từng chút một, công tư phân minh, người như vậy tôi nghĩ toàn thế giới tìm không ra người thứ hai. Con cái của ông thường than oán, bên ngoài gọi điện đến có thể nghe, nhưng không được gọi đi, nếu gọi đi thì ra bên ngoài mà gọi, vì đây không phải là việc công, là việc tư.

Quả thật là một vị quan thanh liêm từ thời dân quốc đến nay, chẳng những không biết tham ô, mà ông còn tiết kiệm cho quốc gia, hết sức tiết kiệm, cuộc sống vô cùng

đơn giản. Ông mặc áo quần đi làm đều là kiểu áo của Tôn Trung Sơn, hai ba mươi năm chỉ một kiểu áo quần, quý vị nói đến đâu để tìm một người như thế? Nếu quan viên Trung quốc đều như ông, thì thiên hạ thái bình, nhân dân ấm no. Ông làm hiệu trưởng ở trường, đối với đồng học chúng tôi quả thật rất có phước, gặp được một vị hiệu trưởng tốt. Hiệu trưởng tốt dẫn dắt thầy cô giáo, thầy cô giáo cũng bị hiệu trưởng cảm hóa, đây là người thầy tốt.

Tinh thần này cần phải phát triển rộng rãi, phát triển như thế nào? Chúng ta suốt đời kỷ niệm ông, thường nghĩ đến ông, chúng ta cũng phải thể hiện ra giống như ông vậy, như vậy mới thật sự gọi là tôn sư trọng đạo. Nếu chúng ta không thể đem tinh thần của ông, từ trên thân mình thực hành để phát triển rộng rãi, như vậy là có lỗi với thầy. Đây là hiệu trưởng Chu của chúng tôi, lúc nhỏ đi học, ông là một vị thầy giáo tốt.

Hội Sớ nói: “Tham dục tuy nhiều, nhưng tài sắc lớn nhất, nên dùng nó dẫn chúng”. Tham dục nhiều đến nỗi không thể liệt kê, quá nhiều! Nhưng tham tài, tham sắc nghiêm trọng nhất, nên khi đưa ra thường dùng hai điều này.

Không thể bỏ thí là tướng bồn xén, vì keo kiệt nên dù có họ cũng không chịu cho người, không ngờ rằng tham tài, bất luận dùng thủ đoạn nào đạt được đều do số mạng có. Nếu số mạng không có, muốn tham đến cỡ nào cũng không đạt được. Quý vị trộm của người ta, cướp của người ta, chưa đạt được đã bị cảnh sát bắt ngồi tù, vì sao vậy? Mạng không có những thứ đó. Nên dù cướp hay trộm được đều là số mạng họ có, quý vị nói có oan uổng chăng! Không trộm không cướp cũng có thể đạt được, mà đạt được còn nhiều hơn một ít. Dùng thủ đoạn không chính đáng để đoạt được, số mạng có nhưng đã bị giảm, quả là oan uổng! Những chân tướng sự thật này, không đọc sách thánh hiền quý vị không hiểu được, đọc sách thánh hiền quý vị phải tin tưởng, phải y giáo phụng hành, tự nhiên đạt được lợi ích. Số mạng không có quý vị có thể tu để đạt được, điều này trong Phật pháp thường nói: “Đệ tử nhà Phật, có cầu tất ứng”, không có gì không cầu được. Quý vị muốn của cải, của cải từ đâu đến? Của cải đến từ bố thí của cải. Quý vị thích bố thí tài, sẽ đạt được tài phú, càng thí càng nhiều. Quý vị thích thông minh trí tuệ, cần phải tu bố thí pháp. Nếu muốn mạnh khỏe trường thọ, cần phải tu bố thí vô úy. Phật dạy phương pháp cho chúng ta quả thật rất hiệu quả. Quý vị chịu tu và tu thật ba loại bố thí này, thì cả ba loại quả báo này quý vị đều đạt được. Của cải quý vị dùng suốt đời không thiếu, thông minh trí tuệ, mạnh khỏe trường thọ đều đạt được hết. Phật Bồ Tát không gạt người.

Nếu mỗi người tự tìm niềm vui riêng cho mình, tự mình hưởng thụ, tự mình vui. “Vô phục khúc trực”, Hoàng Niệm Tổ nói: “Chỉ cầu niềm vui cho riêng mình, không hỏi thị phi đen trắng”. Kiểu hưởng thụ này, kiểu an vui này, chỉ cầu quả báo hiện tiền, không hỏi nó là nguyên nhân gì. Phi pháp cũng có thể đạt được, đó là tạo nghiệp, là tạo ác nghiệp.

“Si dục bức bách”, tâm tham dục, thực tế căn bản của nó là ngu si, nên gọi là si dục. Vì sao mà có tham, vì sao mà có sân? Căn bản là ngu si, không có trí tuệ, hoàn toàn không thấu hiểu chân tướng sự thật. Hay nói cách khác, họ nghĩ sai, họ thấy sai, họ nói sai và họ làm cũng sai, đều trở thành nhân của tội. Nhân gặp duyên, quả báo liền hiện tiền.

Trong Kinh Di Giáo nói: “Nếu có trí tuệ, tức không tham trước”. Chúng ta nên ghi nhớ câu nói này, nghĩ xem bản thân mình có trí tuệ chăng? Bản thân có tham sân si tức không có trí tuệ; bản thân không có tham trước như vậy còn có chút trí tuệ. Bản thân có còn nổi nóng chăng? Còn nổi nóng là không có trí tuệ, vĩnh viễn không nóng giận, người này có trí tuệ. Bất luận việc không như ý đến đâu, khi gặp phải cười là xong, người này có trí tuệ. Phật pháp cầu điều gì? Họ cầu trí tuệ.

Đức Thế Tôn dạy học suốt 49 năm, chuyên môn giảng những bài học về trí tuệ, mục lớn này ngài nói suốt 22 năm. 49 năm, ngài dùng 22 năm nói về trí tuệ, như vậy quý vị biết trọng điểm của Phật pháp ở đâu, ở nơi trí tuệ bát nhã. 20 năm trước đều là làm cơ sở. A hàm, tiểu thừa, dạy quý vị điều gì? Dạy chúng ta làm người xử thế, nền giáo dục cơ sở. Hiện nay chúng ta học Phật hoàn toàn tương phản, không cần những nền tảng cơ bản. Phương đẳng là nâng cao thêm một bước từ trên cơ sở, dự bị tiếp thu giáo dục bát nhã, nên ngài nói Phương đẳng tám năm. Quý vị xem A hàm 12 năm, giáo dục cơ sở 12 năm, ngày nay chúng ta đã đánh mất giáo dục cơ bản, không còn nữa. Từ giáo dục căn bản, tiếp đến là tám năm Phương đẳng, sau đó mới 22 năm Bát nhã, tám năm sau cùng là Pháp Hoa. Pháp hoa ngang bằng với nghiên cứu sở, Bát nhã bằng với đại học, Phương đẳng là trung học, A hàm là tiểu học. Không học theo thứ tự, Đức Phật không thừa nhận, ngài cho rằng quý vị không học được, nhất định phải y theo thứ tự, học lên từ từ. Thế nên trong kinh Đức Phật dạy rất rõ ràng, ngài nói: Đệ tử Phật không học tiểu thừa trước, rồi mới học đại thừa, như vậy không phải Phật tử, ngài không thừa nhận.

Bệnh của chúng ta ngày nay, trong Phật pháp vì sao không xuất hiện nhân tài? Bất luận là tại gia hay xuất gia đều không có, nguyên nhân vì sao? Chính là không có nền tảng, mọi người đều không chịu đặt nền tảng vững vàng, gọi là giáo dục cắm rễ, đều không chịu thực hành. Nếu thật sự muốn hưng khởi Phật giáo, nếu có tổ sư xuất hiện, nhất định phải bắt đầu tu từ căn bản.

Hiện nay chúng ta đã nhận ra, đích thực có một số trẻ em rất thông minh, chưa đến 10 tuổi, thiên căn vô cùng sâu dày. Những đứa bé này, nếu gặp được nền giáo dục tốt, tương lai đều là nhất đại tổ sư, phải đặt nền móng vững chắc cho chúng. Nếu nền móng không vững chắc, quả là điều đáng tiếc cho chúng. Cho dù là người tái sanh cũng bị đọa lạc, họ học theo những điều hư hỏng. Xã hội này là một bể nhuộm, Bồ Tát đến cũng bị đọa lạc.

Điều này người có tâm không thể không lưu ý, chúng ta làm sao để cứu vãn thời đại này, làm sao cứu truyền thống văn hóa, làm sao cứu Phật pháp? Đời này chúng ta có thể làm được chăng? Không làm được. Đời sau có thể làm được chăng? Đời sau cũng không làm được. Nếu có thể tương truyền liên tục, giữ vững được căn bản này, tiếp tục truyền đến ba bốn đời sau mới có thể phát triển rộng rãi. Như tổ sư Đạt Ma đến Trung quốc, chỉ đơn truyền một người. Ngài là sơ tổ, ngài truyền cho Huệ Khả, Huệ Khả truyền cho Tăng Xán, năm đời đều là đơn truyền, truyền đến Hoằng Nhẫn, đến đời thứ sáu ngài Huệ Năng mới đơm hoa kết trái, thiên tông hưng thịnh! Trong hội của ngài Huệ Năng, học trò của ngài khai ngộ, đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh có 43 người. Trước đó chỉ có một người. Thiên tông ở Trung quốc cực thịnh một thời.

Ngày nay Phật pháp suy đồi, muốn chấn hưng Phật pháp, đại khái cũng phải bốn năm đời sau. Điều này chúng ta biết rất rõ ràng, rất minh bạch, bản thân chúng ta phải làm tấm gương tốt, không làm thật tốt, về sau sẽ bị đoạn mất, làm gương cần phải y giáo phụng hành.

Ở đây Đức Phật dạy chúng ta, không được tạo năm loại ác nghiệp này, phải xa rời sát đạo dâm vọng tử, không được có năm ý niệm ác này. Tham sân si mạn nghi là nhân của ác, trong đó tình cảm là tập khí phiền não, oán hận não nộ phiền. Ngũ dục lục trần bên ngoài mê hoặc phải như như bất động, mới có thể giữ được bản thân, giữ vững điều gì? Giữ vững thanh tịnh bình đẳng giác. Thanh tịnh bình đẳng giác là chân tâm của chúng ta, là bản thiện của chúng ta. Trong Tam Tự Kinh nói: “Nhân chi sơ, tánh bản thiện”, bản thiện là gì? Trong Kinh Vô Lượng Thọ nói chính là thanh tịnh bình đẳng giác, đây là bản thiện, phải giữ vững những điều này. Mọi lúc mọi nơi, khởi tâm động niệm đều tương ưng với nó, ngôn ngữ tạo tác đều tương ưng với nó không được trái, đây gọi là học Phật, gọi là học truyền thống văn hóa, gọi là học thánh học hiền. Thánh hiền không liên quan đến địa vị xã hội, cũng không liên quan đến phú quý trong xã hội, nhưng có liên quan mật thiết đến cách làm người xử sự đối nhân tiếp vật trong đời mình. Chúng ta phải thể hiện ra những điều mình đã học. Trong Kinh Di Giáo nói rất hay, có trí tuệ sẽ không có tham sân si, có tham sân si sẽ không có trí tuệ.

Ở đây kinh văn nói rõ về hai điều ác của si và tham, đối với sân, sân là nghiệp nhân của địa ngục, đã thấy ở đoạn trên, đoạn ở trước nói rất tường tận. Bức bách, Hội Sớ nói: “Ái dục bức bách, thường nghĩ đến cảnh dục, nên tổn người lợi mình. Nhưng hâm mộ phú quý vinh hoa, chỉ cầu niềm vui lúc đó, không muốn nhẫn nhục tu thiện, tích lũy phước báo cho tương lai”. Đây là hiện tượng phổ biến trong xã hội ngày nay, có được mấy ai nghĩ đến đời sau kiếp sau? Đề chỉ nghĩ đến trước mắt, chỉ ham cầu những niềm vui trước mắt, không nghĩ đến quả báo đời sau. Nhất định phải cảnh giác vấn đề này, đời này thời gian rất ngắn ngủi, cuộc sống khoái ý quý vị có thể sống được mấy năm? Đường Thái Tông làm hoàng đế chỉ có 23 năm, hưởng những điều

khoái ý được 23 năm, nhưng đọa địa ngục suốt mấy trăm năm không có ngày ra, quý vị xem có đáng chăng? Cho nên trong xã hội này thường nghĩ đến, quý vị đã phát đạt, được phú quý, thì quý vị cũng thử nghĩ xem mình có thể hưởng thụ được bao nhiêu năm? Người thông minh rất rõ ràng, thà đời này họ không hưởng thụ để tu phước đời sau.

Tôi vừa mới nói cho quý vị về thầy hiệu trưởng của chúng tôi, ông quả thật không tệ, những năm về già đã học Phật. Đến Đài Loan hiệu trưởng trở thành đồng học của tôi, ông cũng lễ thầy Lý làm thầy, hai chúng tôi trở thành đồng học. Ông niệm Phật cầu sanh Tịnh độ, hai vợ chồng ông đều niệm Phật cầu sanh Tịnh độ. Vợ ông ra đi trước, lúc hỏa hóa lưu lại hơn 300 viên xá lợi, thật sự vãng sanh! Quý vị xem thầy có thể vãng sanh chăng? Người tốt như vậy, thật là trên toàn thế giới tôi tin rằng tìm không ra người thứ hai. Không có tư tâm, thương yêu bảo hộ học trò vô cùng chu đáo, ông có thể không vãng sanh ư? Không thể nào, cho nên đây đều là người thật sự có trí tuệ, không có tham sân si mạn nghi, năm loại tham sân si mạn nghi đều không có. Lúc nhỏ đọc sách thánh hiền, lúc về già đọc kinh Phật, nhập Phật môn, lấy phước báo nhân thiên. Ông tu là phước báo thiên nhân, vãng sanh Tịnh độ, đây là làm gương cho học sinh chúng tôi, học sinh rất nhiều, mê hoặc không ít. Người đầu óc thật sự tinh táo, nhìn thấy thầy hâm mộ, khâm phục, học theo thầy không nhiều.

Bản thân tôi biết, có thể tưởng tượng chắc được hai ba mươi người, đồng học chúng tôi có khoảng trên vạn người, nhưng thật sự ngưỡng mộ thầy có khoảng hai ba mươi người. Hai ba mươi người này tâm địa chánh trực, thanh tịnh, không bị danh lợi làm ô nhiễm, thật sự có thể nhìn thấu, tấm gương của thầy quá tốt.

Bởi thế phải biết coi nhẹ, phải có tiết chế đối với hai chữ ái dục này, không được phóng túng, nhất định phải giữ vững thanh tịnh bình đẳng giác, đây là điều kiện vãng sanh quan trọng nhất.

Trong kinh Phật nói rất nhiều: “tâm tịnh tức cõi Phật tịnh”, cần phải hiểu câu nói này. Thế giới Cực Lạc là Tịnh độ, Tịnh độ từ đâu? Tâm thanh tịnh biến hiện ra. Tâm chúng ta nhiễm ô, dù niệm Phật tốt đến đâu, một ngày mười vạn danh hiệu Phật cũng không thể vãng sanh, vì sao vậy? Vì tâm không thanh tịnh, không thể tương ứng với Tịnh độ. Bởi thế Phật hiệu, kinh này nói rất rõ ràng: Lúc lâm mạng chung, từ một niệm đến mười niệm đều có thể vãng sanh, nhưng họ đầy đủ điều kiện gì? Tâm họ thanh tịnh. Trước đó không thanh tịnh không sao, tạo ra rất nhiều ác nghiệp, nhưng thật sự sám hối, thật sự buông bỏ. Người khác không biết không sao, bản thân quý vị biết, thật sự thanh tịnh, thật sự vãng sanh, nhất niệm liền có thể vãng sanh, nhất niệm này tương ứng. Gọi là nhất niệm tương ứng nhất niệm Phật, niệm niệm tương ứng niệm niệm Phật, đạo lý chính là như vậy.

Chúng ta phải chuyển đổi ái dục, yêu Phật A Di Đà, có dục vọng đối với thế giới Cực Lạc, như vậy là tốt. Ta yêu Đức Phật A Di Đà, ta muốn đến thế giới Cực Lạc, ý niệm này vừa thay đổi là thành công. Đây là gì? Đây gọi là đời nghiệp vãng sanh. Thật sự có thể đi, nhưng dùng chân tâm, không phải vọng tâm. Nếu chúng ta không thể chuyển đổi đối tượng ái dục, vãng sanh rất khó khăn. Nếu có thể xem Phật A Di Đà là đối tượng đầu tiên, thế giới Cực Lạc là lựa chọn đầu tiên, không có ai không vãng sanh.

Đây chính là trong Kinh Di Đà nói: “chấp trì danh hiệu”, chấp là chấp trước, trì là không mất đi, nắm thật chặt. Chấp trì danh hiệu, người này có thể vãng sanh, sanh vào cõi phàm thánh đồng cư, như vậy là được, đã mãn nguyện. Không nên trèo cao té nặng, tôi đến thế giới Cực Lạc nhất định phải thượng thượng phẩm vãng sanh. Cổ nhân thường nói: Quý vị kỳ vọng là thượng phẩm thượng sanh, nhưng quý vị đạt được nhất định thấp hơn, là trung phẩm. Chúng ta học đại sư Ngẫu Ích, ngài chỉ cần hạ phẩm hạ sanh là đủ, không có mong cầu gì, tâm thanh tịnh, ngược lại phẩm vị vãng sanh lại cao. Trong lòng có dục vọng muốn leo lên thật cao, dục vọng này phá hoại tâm thanh tịnh của quý vị. Có thể khi ta niệm Phật, đến hạ hạ phẩm cũng không đạt được, không bằng thật thà giữ chặt cõi phàm thánh đồng cư. Tôi chỉ cần đến đây là đã mãn nguyện vô cùng. Công phu tu học của quý vị tốt, tự nhiên nâng cao lên, không mong cầu, mong cầu là sai. Tôi cầu chính là cõi đồng cư, biết đâu khi vãng còn hơn thế nữa, rất ổn định.

Người thế gian phiền não làm chủ, phiền não này là gì? Tham sân si mạn làm chủ, ngày ngày muốn làm vừa ý tham sân si mạn của bản thân, như vậy quý vị nhất định tạo nghiệp. Quý vị tạo nghiệp, nhất định là thiện nghiệp ít, ác nghiệp nhiều, vì sao vậy? Mỗi niệm đều tôn người lợi mình, làm những điều này.

Nhưng chỉ ngưỡng mộ phú quý vinh hoa, trong lòng quý vị hâm mộ, mong cầu là vinh hoa phú quý của thế gian, lại không dùng chánh nhân để cầu. Quý vị dùng thủ đoạn không chính đáng để đạt được, nó chỉ khoái ý nhất thời. Không chịu nhẫn nhục, không chịu tu thiện, nhẫn nhục có ý nghĩa rất thâm sâu, đối với phú quý vinh hoa phải nhẫn nại.

Hiệu trưởng Chu đã thể hiện điều này cho chúng ta thấy. Ông đảm nhiệm chức vụ này, thứ trưởng chính vụ nghĩa là đệ nhất phó bộ trưởng. Quốc gia cho ông đãi ngộ, là những gì ông cần hưởng thụ, nhưng ông phân rất rõ ràng chuyện công chuyện tư. Việc công mới dùng của quốc gia, không phải việc công thì dùng của mình. Đây chính là nhẫn, nhẫn nhục, bản thân nhẫn, người trong gia đình đều phải nhẫn. Khi con cái có việc đi đâu đều ngồi xe buýt, muốn liên lạc với bạn bè đều ra điện thoại công cộng gọi điện. Đây đều là nhẫn nhục, nhẫn chính là tu thiện, tiết kiệm cho quốc gia một ít dầu, tiết kiệm cho quốc gia một ít tiền điện, gọi điện thoại phải trả tiền phí. Vấn đề nhỏ như

vậy ông đều nghĩ đến, chúng ta sẽ biết phước báo đời sau của ông lớn chừng nào, tích lũy phước báo cho đời sau. Nhưng ông không cần phước báo đời sau, ông muốn đến thế giới Cực Lạc. Nếu ông không học Phật, nhất định được sinh lên cõi trời, thông thường chúng ta nói là Trời đao lợi, nhất định như thế.

“Oai thế bất thường, tùy thời tiêu diệt”, kiêu hường thụ này quý vị tích được lợi ích, có thể hưởng thụ bao lâu? Điều này người có trí tuệ sẽ nghĩ thông suốt. Thật sự nghĩ đến, họ sẽ như thế nào? Cách làm chắc chắn sẽ tương đồng với hiệu trưởng Chu. Thời gian không nhiều, mấy năm này ta tu phước, tu đại phước đức, đời đời kiếp kiếp hưởng thụ không hết, công đức này rất lớn.

Các vị đồng học của chúng ta không ít, không cần nói nhiều, có mười mấy hai mươi người, chịu ảnh hưởng của thầy, suốt đời học theo thầy. Đối với cuộc sống của mình rất khắc khổ, tu công đức cho đời sau, công đức thể hiện này của họ lớn biết bao! Ông có ảnh hưởng sẽ có người đem tinh thần của ông truyền đến đời sau. Nếu ông gặp được Phật pháp, ông đến thế giới Cực Lạc lại càng thù thắng. Thầy thương yêu bản thân, thương yêu gia đình, thương yêu tông tộc của mình. Thu nhập cuộc sống không nhiều, vô cùng ít ỏi, tiết kiệm ăn mặc, tiết kiệm một ít tiền để gởi về quê nhà. Những ông bà cụ ở quê nhà rất cực khổ, ít nhiều cũng giúp thêm họ một ít, bao nhiêu năm đều giống nhau, không hề quên những phụ lão ở quê, đều làm tấm gương tốt nhất cho chúng ta.

Yêu bản thân, yêu người thân, yêu những người trong làng xóm. Nếu chúng ta không có, khi nhìn thấy như vậy, ấn tượng của chúng ta khi đọc kinh này sẽ mơ hồ. Bản thân chúng ta trong đời này tự thân chứng kiến, nên học đến đoạn kinh văn này vô cùng sâu sắc. Thầy làm gương cho chúng ta, chúng ta phải phát triển rộng rãi tinh thần này từ trên thân chúng ta, đây là báo ân của thầy, thầy không uổng công khi dạy chúng tôi. Chăm sóc những học sinh chúng tôi, ông đạt được quả báo.

Hết giờ rồi, hôm nay chúng ta học đến đây.

**Hết tập 535**